

Số: /KH-UBND

Quảng Sơn, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 1163/KH-UBND ngày 05/8/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng cuối năm 2025 tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế; kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Thông qua kiểm tra, kịp thời ghi nhận những kết quả đạt được, những đổi mới trong công tác CCHC đem lại hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thu thập thông tin phục vụ cho việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2025 của các cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

2. Yêu cầu:

- Công tác kiểm tra tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng; đánh giá kết quả kiểm tra phản ánh đúng thực tế khách quan về công tác CCHC, tại cơ quan, đơn vị.

- Nội dung kiểm tra bám sát các nội dung CCHC của Trung ương, của tỉnh và của xã.

- Qua kiểm tra phát hiện những vấn đề cần quan tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác CCHC trong thời gian tới; kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các ngành, các cấp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC

của xã. Những kiến nghị của Đoàn kiểm tra phải được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc và có báo cáo kết quả khắc phục. Trong trường hợp cần thiết có thể thực hiện việc phúc tra, tái kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Đoàn kiểm tra bố trí thời gian, phương pháp làm việc khoa học, hợp lý, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Việc kiểm tra công tác CCHC là yêu cầu cần thiết của các cơ quan hành chính nhà nước. Trong 6 tháng cuối năm kiểm tra ít nhất 20% tổng số cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM KIỂM TRA

Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, kế hoạch tập trung vào những nhiệm vụ theo những nội dung sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch CCHC trong 6 tháng cuối năm 2025. Việc quán triệt các văn bản chỉ đạo về CCHC đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; công tác tuyên truyền CCHC; công tác tự kiểm tra CCHC và khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế qua công tác tự kiểm tra; tổ chức triển khai thực hiện các mô hình, giải pháp, sáng kiến trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

2. Xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật

Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị (nếu có).

3. Cải cách TTHC và hoạt động kiểm soát TTHC

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch về kiểm soát TTHC năm 2025. Việc công bố, công khai TTHC; kết quả giải quyết hồ sơ TTHC. Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Tổ chức rà soát, tham mưu công bố TTHC, TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Việc thực hiện kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 của địa phương. Xây dựng đơn giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước đã ban hành định mức kinh tế kỹ thuật. Việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp xã phù hợp theo hướng dẫn bộ, ngành Trung ương và phân công quản lý ở địa phương. Rà soát,

đảm bảo cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định. Việc thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

Việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của đơn vị, địa phương; bố trí cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

Việc xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết và tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn ngân sách nhà nước được giao đảm bảo tiến độ, đúng quy định. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh tăng thu ngân sách nhà nước. Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị, địa phương. Việc rà soát xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị, địa phương. Việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Việc sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc. Việc tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chứng thực điện tử khi giải quyết TTHC chứng thực bản sao từ bản chính, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa. Tình hình, tiến độ, kết quả triển khai các nhiệm vụ về công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ CCHC; việc khai thác sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, trọng tâm việc khai thác sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; việc cập nhật công khai thông tin CCHC, công khai TTHC trên trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương.

8. Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Quảng Sơn năm 2025.

III. ĐỐI TƯỢNG, MỐC THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI ĐIỂM TIẾN HÀNH KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra: Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND & UBND thuộc UBND xã.

2. Mốc thời gian kiểm tra: Từ ngày 01/8/2025 đến thời điểm kiểm tra.

3. Địa điểm và thời điểm tiến hành kiểm tra

a) Địa điểm kiểm tra: Tại trụ sở cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

b) Thời điểm tiến hành kiểm tra: Thực hiện kiểm tra trong quý III, quý IV năm 2025 (thời gian kiểm tra cụ thể, Đoàn Kiểm tra sẽ thông báo sau).

IV. HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất (*không thông báo trước*).

2. Phương pháp kiểm tra

Đoàn kiểm tra sẽ gửi thông báo lịch kiểm tra đến cơ quan, đơn vị (trước 05 ngày kiểm tra); nghiên cứu hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra; kiểm tra trực tiếp theo hồ sơ và trao đổi những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra. Đoàn kiểm tra làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh, thu thập thêm tài liệu kiểm chứng; thông qua Biên bản kiểm tra và ban hành Thông báo kết luận kiểm tra.

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra xây dựng báo cáo (*theo đề cương gửi kèm*), gửi Đoàn kiểm tra (qua Phòng Văn hóa - Xã hội, trước 05 ngày kiểm tra)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra cải cách hành chính lấy từ nguồn do ngân sách nhà nước cấp cho Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan hoạt động năm 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Tham mưu cho UBND xã thành lập đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025.

- Làm đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra theo các nội dung đã được phê duyệt trong Kế hoạch của UBND xã.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm tổng hợp tham mưu cho UBND xã thông báo kết quả kiểm tra cải cách hành chính đến các đơn vị được kiểm tra và các đơn vị có liên quan.

2. Trách nhiệm của đơn vị tham gia Đoàn kiểm tra:

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra.
- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra và bố trí công việc, tạo điều kiện để cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trường hợp các thành viên Đoàn kiểm tra vắng mặt tại buổi kiểm tra phải được sự đồng ý của Trưởng đoàn.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra:

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra; báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị theo yêu cầu

của Đoàn kiểm tra chậm nhất trước 05 ngày làm việc kể từ ngày Đoàn kiểm tra đến làm việc (*trừ trường hợp kiểm tra đột xuất*).

- Bố trí làm việc và cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận của Đoàn kiểm tra; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót (nếu có) Đoàn kiểm tra chỉ ra tại cơ quan, đơn vị. Báo cáo kết quả khắc phục sau kiểm tra và gửi về Đoàn kiểm tra.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của UBND xã Quảng Sơn, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Văn phòng HĐND & UBND xã;
- Các phòng VH-XH; Kinh tế xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Phương

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
PHỤC VỤ KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM
2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 8/2025 của UBND xã Quảng Sơn)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Tình hình chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) trong 6 tháng cuối năm 2025: việc xây dựng kế hoạch CCHC năm 2025; công tác báo cáo CCHC định kỳ và đột xuất. Việc quán triệt các văn bản chỉ đạo về CCHC đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CCHC

1. Việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND xã giao về công tác CCHC

a) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về công tác CCHC theo kế hoạch CCHC năm 2025; công tác tuyên truyền CCHC năm 2025; công tác tự kiểm tra CCHC năm 2025.

b) Sự đổi mới, sáng tạo trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Kết quả đạt được trong thực hiện các giải pháp, sáng kiến liên quan đến công tác CCHC.

2. Xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Tổ chức kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ, theo chuyên đề và đột xuất. Xử lý hoặc đề xuất xử lý kết quả sau kiểm tra, rà soát; xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị (nếu có).

b) Xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025. Tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật theo kế hoạch đã ban hành.

3. Cải cách TTHC và hoạt động kiểm soát TTHC

a) Việc thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025, kế hoạch kiểm soát TTHC, các chương trình, kế hoạch của UBND xã về đẩy mạnh cải cách TTHC trên một số lĩnh vực, trọng tâm là cải cách TTHC trên các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp.

b) Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia.

c) Việc công bố, công khai TTHC theo quy định. Việc rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

d) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn, chậm xử lý, cập nhật kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải

quyết hồ sơ TTHC. Việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp dễ xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị.

d) Tổ chức rà soát, công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã theo quy định.

b) Việc thực hiện kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 của địa phương.

c) Việc thực hiện các quy định về quản lý biên chế: Sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của xã.

d) Việc thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước: Thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp, phân quyền cho cấp xã; xử lý các vấn đề về phân cấp, phân quyền phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

b) Việc bố trí cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định.

c) Việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

d) Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Cải cách tài chính công

a) Việc xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết và tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn ngân sách nhà nước được giao đảm bảo tiến độ, đúng quy định.

b) Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh tăng thu ngân sách nhà nước. c) Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị, địa phương.

d) Việc ban hành, sửa đổi, bổ sung các Quy chế: Chi tiêu nội bộ; quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị, địa phương.

e) Việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tình hình, tiến độ, kết quả triển khai các nhiệm vụ về công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ CCHC; việc khai thác sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

b) Việc sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc.

c) Việc khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, trọng tâm việc khai thác sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

d) Việc cập nhật công khai thông tin CCHC trên trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương.

đ) Việc tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chứng thực điện tử khi giải quyết TTHC chứng thực bản sao từ bản chính, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

e) Kết quả triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, triển khai thanh toán trực tuyến: công tác tuyên truyền; số lượng TTHC phát sinh hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ phát sinh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân.

2. Giải pháp khắc phục và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

3. Kiến nghị, đề xuất đối với các cấp có thẩm quyền để công tác CCHC trong thời gian tới đạt kết quả, hiệu quả cao hơn (ghi cụ thể nội dung kiến nghị đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan)./.
